

BẢN TIN TÀI CHÍNH

THÁNG 03/2013

www.fpts.com.vn

BẢN TIN SỐ 03.2013

THÔNG TIN VĨ MÔ

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Tài chính Ngân hàng

Thị trường Chứng khoán

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

GÓC TRAO ĐỔI DN

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh

Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3773 7070

Fax: (84-4) 3773 9058

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

29 - 31 Nguyễn Công Trứ,

P. Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

124 Nguyễn Thị Minh Khai

Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

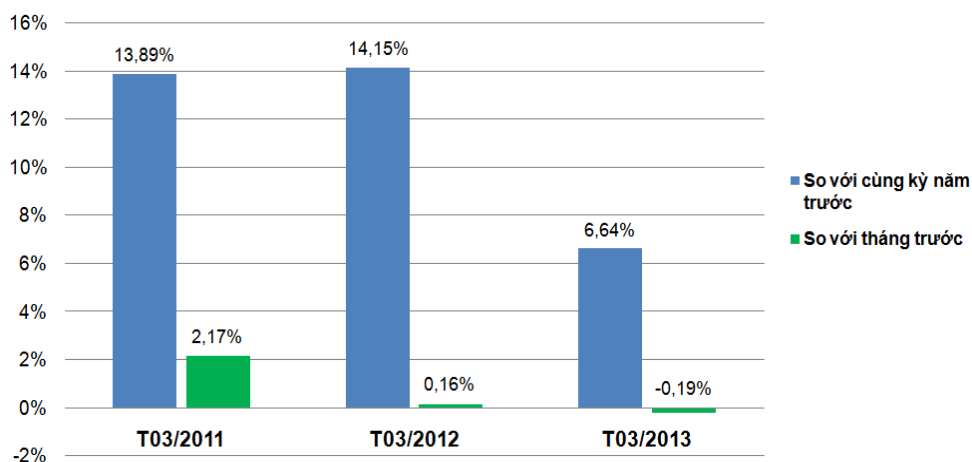
Điện thoại: (84-511) 3553 666

Fax: (84-511) 3553 888

THÔNG TIN VĨ MÔ

Chỉ số tháng 03/2013	Tăng/giảm so với tháng trước	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	- 0,19%	+ 6,64%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	+ 31,9%	+ 5,6%
Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu DVTD	- 0,6%	+ 11,8%
Tổng kim ngạch xuất khẩu	+ 53,9%	15,9%
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+ 56,1%	+ 22%

Mức tăng CPI tháng 03 hàng năm



Nguồn: Tổng cục thống kê - GSO

Chỉ số tiêu dùng tháng 03/2013 giảm 0,19% so với tháng trước

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 03/2013 giảm 0,19% so với tháng trước và đây là tháng Ba có chỉ số giá giảm kể từ sau năm 2009. Nguyên nhân chính do nhu cầu sau Tết giảm, các doanh nghiệp đang tập trung xử lý hàng tồn kho. Mặt khác, mặt bằng giá tiêu dùng đã ở mức cao.

Trong các nhóm hàng hóa và dịch vụ, hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm mạnh nhất với 0,53% (Lương thực giảm 0,59%; thực phẩm giảm 0,95%); đồ uống và thuốc lá giảm 0,08%; giao thông giảm 0,25%; bưu chính viễn thông giảm 0,05%.

Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại tăng nhẹ, trong đó nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,25%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,23%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,18%; nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,09%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,07%; giáo dục tăng 0,04%. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 03 tăng 2,39% so với tháng 12/2012 và tăng 6,64% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý I năm nay tăng 6,91% so với bình quân cùng kỳ năm 2012.

Không nằm trong rổ các mặt hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 03 giảm 2,73% so với tháng trước và giảm 4,73% so với tháng 12/2012, giảm 3,47% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 03 tăng 0,41% so với tháng trước, tăng 0,36% so với tháng 12/2012 và tăng 0,39% so với cùng kỳ năm 2012.

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 03 ước tính đạt 11 tỷ USD tăng 53,9% so với tháng trước

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 03 ước tính đạt 11 tỷ USD, tăng 53,9% so với tháng trước và tăng 15,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung quý I năm 2013, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 29,7 tỷ USD và tăng 19,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý I, một số mặt hàng xuất khẩu đạt mức kim ngạch tăng cao là: Điện thoại các loại và linh kiện; điện tử, máy tính và linh kiện; phương tiện vận tải và phụ tùng; sắn và sản phẩm của sắn; đá quý, kim loại quý và sản phẩm; túi xách, ví, và lì, mũ, ô....

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 03 ước tính đạt 11,3 tỷ USD, tăng 56,1% so với tháng trước và tăng 22% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung quý I, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước tính đạt 29,2 tỷ USD, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước. Kim ngạch nhập khẩu quý I năm nay tăng cao do sự đóng góp của một số mặt hàng thuộc nhóm hàng phục vụ gia công lắp ráp hàng xuất khẩu. Trong ba tháng đầu năm, nhiều mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu tăng cao so với cùng kỳ năm trước như: Điện tử, máy tính và linh kiện; điện thoại các loại và linh kiện; chất dẻo; thức ăn gia súc và nguyên phụ liệu; kim loại thường; sản phẩm chất dẻo; phương tiện vận tải khác và phụ tùng; bông. Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu quý I giảm so với cùng kỳ năm 2012 là: Xăng dầu; hóa chất; lúa mỳ; xe máy.

Trong tháng 03 nhập siêu 300 triệu USD, nhưng do hai tháng đầu năm xuất siêu 781 triệu USD nên tính chung

quý I/2013 xuất siêu 481 triệu USD, bằng 1,6% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu, trong đó khu vực có vốn đầu tư nước ngoài xuất siêu 3,1 tỷ USD; khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 2,6 tỷ USD.

Thu hút vốn FDI trong tháng 03 năm 2013

Theo Cục đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/03/2013 cả nước có 191 dự án mới được cấp GCNĐT với tổng vốn đăng ký là 2,927 tỷ USD, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm 2012 và 71 lượt dự án đăng ký tăng vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 3,1 tỷ USD, tăng hơn 3,7 lần so với cùng kỳ năm 2012. Tính chung cả cấp mới và tăng vốn, các nhà đầu tư nước ngoài đã đăng ký đầu tư vào Việt Nam 6,034 tỷ USD, tăng 63,6% so với cùng kỳ năm 2012.

Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài nhất. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 2. Đứng thứ 3 là lĩnh vực Bán buôn, bán lẻ, sửa chữa. Tính đến ngày 20/03/2013 có 31 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, Nhật Bản là nước dẫn đầu, Singapore đứng vị trí thứ 2 và Hàn Quốc đứng vị trí thứ 3. Trong 03 tháng đầu năm 2013 nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 28 tỉnh thành phố, trong đó Thanh Hóa là địa phương thu hút nhiều vốn FDI nhất, Thái Nguyên đứng thứ 2 và Bình Dương đứng thứ 3.

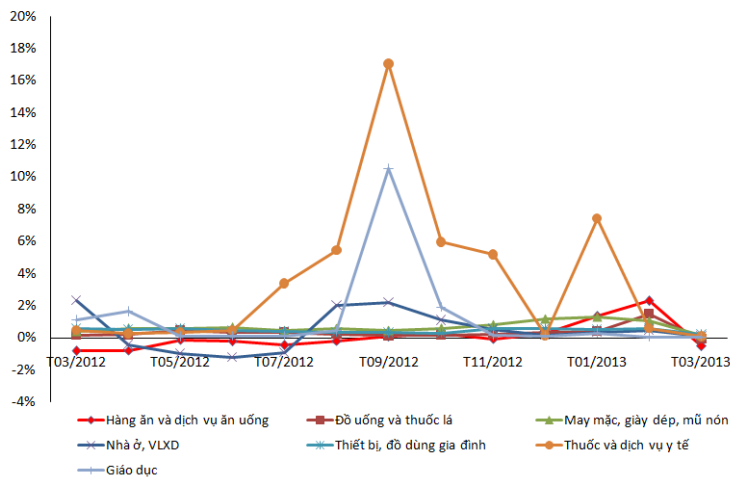
Một số dự án lớn được cấp phép trong Quý I năm 2013

Dự án Công ty TNHH lọc hóa dầu Nghi Sơn (Thanh Hóa) điều chỉnh tăng vốn đầu tư 2,8 tỷ USD; Dự án Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên với tổng vốn đầu tư 2 tỷ USD để sản xuất và lắp ráp các sản phẩm điện tử; Dự án khu phức hợp VSIP Bình Hòa – Bình Dương để đầu tư, xây dựng, quản lý vận hành khu dân cư phức hợp cùng hệ thống hạ tầng đồng bộ hoàn chỉnh để bán và cho thuê với tổng vốn đầu tư 199,6 triệu USD; Dự án Công ty TNHH Terumo BCT Việt Nam tại Đồng Nai của nhà đầu tư Terumo Corporation - Nhật Bản để sản xuất thiết bị y tế với tổng đầu tư là 98 triệu USD; Dự án Bệnh viện Shink Mark của nhà đầu tư Radiant City (Samoa) và Shink Mark (Đài Loan) tại Đồng Nai để đầu tư và kinh doanh bệnh viện đa khoa với tổng vốn đầu tư 80 triệu USD.

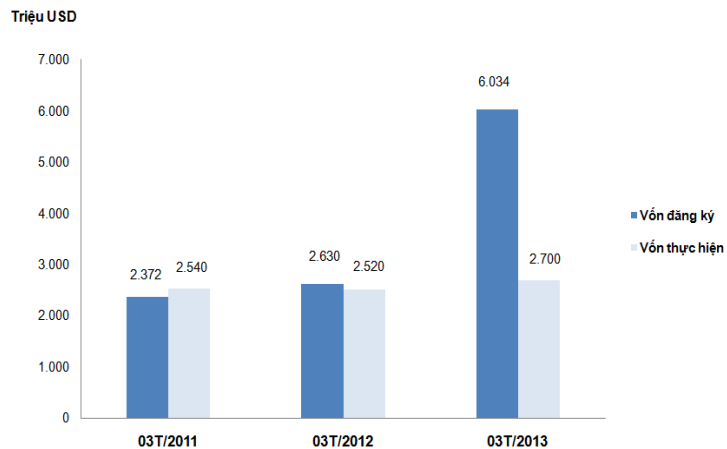
(FPTS Tổng hợp)

Thông số vĩ mô

Biến động chỉ số giá các nhóm ngành

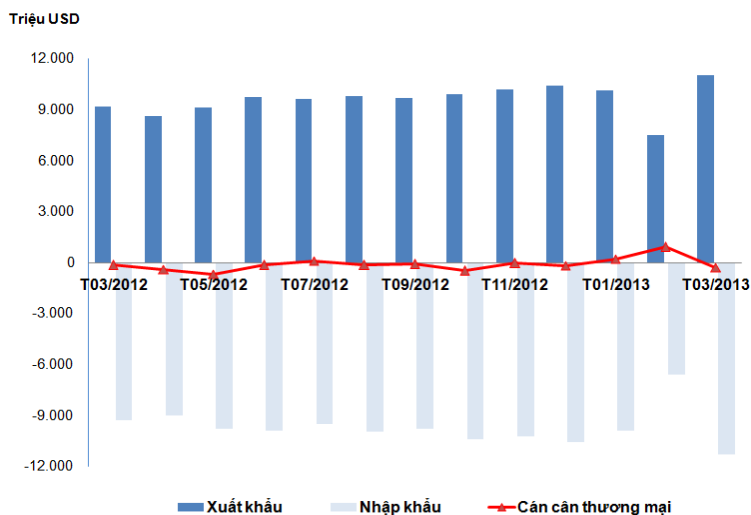


Vốn FDI 03 tháng năm 2013

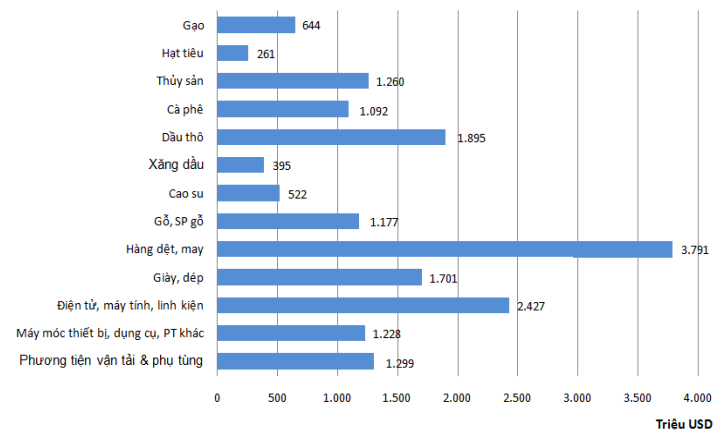


Nguồn: GSO, FIA

Tình hình Xuất nhập khẩu

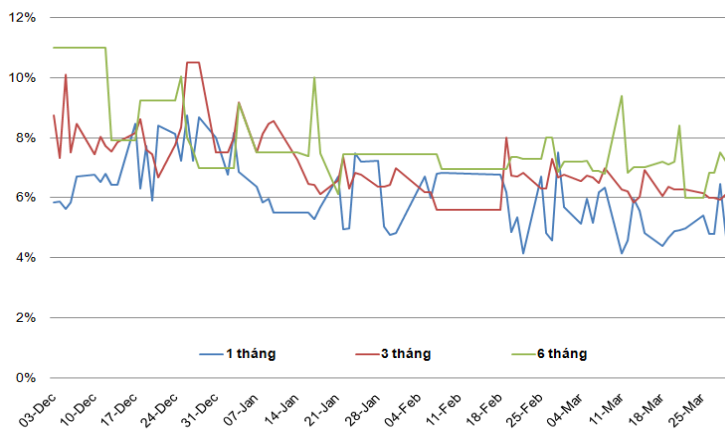


Kim ngạch xuất khẩu 03 tháng đầu năm 2013

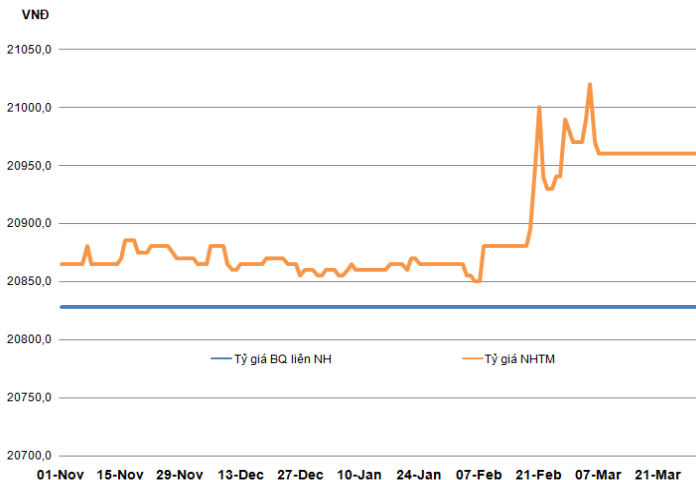


Nguồn: GSO

Biến động LSBQ liên NH từ 12/2012 đến 03/2013



Biến động tỷ giá BQ liên NH và tỷ giá NHTM



Nguồn: SBV, VCB

I. THÔNG TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Lãi suất cho vay có thể xuống 10%/năm

“Lạm phát năm 2013 nhiều khả năng ở mức dưới 7%, lãi suất huy động có thể xuống 7%/năm, lãi suất cho vay xuống 10%/năm”, đó là đánh giá do Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia (NFSC) vừa công bố.

Theo nhận định của NFSC, nền kinh tế vẫn đang đối mặt nhiều khó khăn như sức sản xuất của doanh nghiệp còn yếu, tổng cầu của nền kinh tế thấp; động lực quan trọng cho tăng trưởng trong quý 1/2013 là xuất khẩu, song trong năm 2013 giá hàng hoá thế giới lại được dự báo sẽ không tăng thậm chí giảm...

Lạm phát năm 2013, theo dự báo của NFSC, tiếp tục được kiềm chế ở mức thấp. Nguyên nhân: lực cầu của nền kinh tế yếu; tăng trưởng tín dụng ba tháng đầu năm ở mức rất thấp; chưa có điều chỉnh về chính sách giá, và theo thống kê số liệu mười năm trở lại đây, bình quân lạm phát quý 1 bằng khoảng 40% cả năm. Với những dữ liệu như vậy, “lạm phát cả năm nhiều khả năng sẽ dưới mức 7%”, NFSC nhận định.

Với diễn biến này của lạm phát, NFSC cho rằng, lãi suất huy động có thể dao động quanh mức 7%/năm, lãi suất cho vay ở mức 10% là hoàn toàn có thể thực hiện được.

Trong khi đó, thanh khoản ngân hàng tiếp tục duy trì ổn định song mặt bằng lãi suất giảm chưa như mong đợi của các doanh nghiệp. Bên cạnh vấn đề lãi suất, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế còn yếu, do vậy, vốn tín dụng vào khu vực sản xuất vẫn chưa có nhiều cải thiện so với cuối năm ngoái. Biểu hiện, tính đến ngày 21.3.2013, dư nợ tín dụng chỉ tăng 0,03% trong khi huy động tăng 3,86% so với 31.12.2012. Thêm vào đó, nợ xấu chưa được khắc phục cơ bản vẫn là một trong những trở ngại lớn cho việc tiếp cận vốn ngân hàng của các doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, trái phiếu chính phủ tiếp tục là một kênh đầu tư hấp dẫn đối với các tổ chức tín dụng khi lợi suất ở mức hấp dẫn và rủi ro giảm, biểu hiện qua khối lượng trái phiếu chính phủ huy động trên thị trường sơ cấp lớn. Do vậy, cơ quan này nhận định,

“mục tiêu tăng trưởng tín dụng cả năm 12% vẫn đối mặt với thách thức lớn”.

Với diễn biến đó của nền kinh tế, NFSC cho rằng với chính sách tiền tệ, cần tiếp tục giảm lãi suất để giảm chi phí tài chính cho doanh nghiệp; đẩy nhanh tiến trình xử lý nợ xấu, sớm đưa công ty mua bán nợ (VAMC) đi vào hoạt động; chủ động đưa ra các gói hỗ trợ lãi suất để hỗ trợ khu vực xây dựng và thị trường bất động sản; thực thi chính sách tỷ giá linh hoạt, hài hoà mục tiêu ngắn hạn và mục tiêu dài hạn.

Chính sách tài khoá cần cân nhắc khả năng giảm thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp xuống 20% để khuyến khích đầu tư tư nhân, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, khắc phục hiện tượng chuyển giá; xem xét giảm thuế VAT.

Về chính sách với tỷ giá, NFSC nhận định, tỷ giá tiếp tục ổn định nhờ cán cân thương mại tiếp tục thặng dư và đầu tư ngắn hạn tiếp tục được cải thiện. Trong ngắn hạn, cơ quan giám sát cho rằng, tiếp tục thực thi chính sách ổn định tỷ giá. Song, trong điều kiện lạm phát đã trong khả năng kiểm soát, NFSC cho rằng “tỷ giá nên điều chỉnh với một mức độ cho phép để không ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của xuất khẩu về lâu dài và hạn chế đầu tư ngắn hạn từ nước ngoài”.

(Nguồn: SGT)

Sắp xem xét chính sách thuế hỗ trợ sản xuất, kinh doanh

Theo tin từ Văn phòng Quốc hội ngày, từ ngày 9/4-17/4, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ họp phiên thứ 17. Ủy ban Thường vụ Quốc hội sắp cho ý kiến về tờ trình của Chính phủ về một số giải pháp về thuế nhằm hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

Ngoài dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992, Luật Đất đai và một số luật quan trọng khác cần tiếp tục cho ý kiến như: dự án luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, dự án Luật Chống khủng bố, dự án Luật Phòng chống và giảm nhẹ thiên

tai, dự án Luật Việc làm... Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ nghe, cho ý kiến về một số chương trình, đề án quan trọng khác.

Theo chương trình, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ nghe và cho ý kiến về báo cáo kết quả giám sát về việc thi hành Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ cho đầu tư xây dựng cơ bản, giai đoạn 2006-2012.

Dự kiến, Chính phủ cũng sẽ có báo cáo bổ sung, giải trình một số nội dung mà đoàn giám sát phát hiện, nêu ra.

Các thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng sẽ nghe và cho ý kiến một loạt vấn đề mới trong phiên họp nhiều ngày lần này, như nghe và cho ý kiến tờ trình báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2011; cho ý kiến về dự kiến chương trình hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2014; cho ý kiến về thỏa thuận cấp Chính phủ giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong việc đàm phán, ký kết vùng biên giới Việt Nam - Lào.

Một số nội dung khác cũng được đưa ra thảo luận, cho ý kiến như dự án Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, dự kiến về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2014 và điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2013 và khóa 13 của Quốc hội.

Đáng chú ý, gần cuối phiên họp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng sẽ cho ý kiến về tờ trình của Chính phủ về một số giải pháp về thuế nhằm hỗ trợ sản xuất kinh doanh, do Bộ trưởng bộ Tài chính trình bày.

Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính, ngân sách của Quốc hội Phùng Quốc Hiển cũng sẽ đọc báo cáo thẩm tra nội dung này.

(Nguồn: Vneconomy)

Nợ xấu tại Việt Nam “đáng sợ và đáng ngờ”

Đáng sợ và đáng ngờ là thông điệp được đưa ra ở hầu hết các đề cập về nợ xấu trong không ít tham luận tại Diễn đàn Kinh tế Mùa xuân 2013 do Ủy ban Kinh tế Quốc hội tổ chức tại Nha Trang (Khánh Hòa) trong hai ngày 5 và 6/4.

Theo phân tích của TS. Trịnh Quang Anh (Tập đoàn Đầu tư phát triển Việt Nam), nếu cộng cả những khoản nợ xấu tiềm tàng, gồm nợ khoanh, nợ được cơ cấu lại theo Quyết định 780/QĐ-NHNN và nợ được cơ cấu lại của Vinashin, Vinalines, tổng nợ xấu ngân hàng được ước tính sẽ vọt tới tầm nửa triệu tỷ đồng.

Con số tương đương 18% tổng dư nợ tín dụng, gần 10% tổng tài sản toàn hệ thống hay khoảng 17% GDP danh nghĩa 2012 này được tác giả bản tham luận nhấn mạnh là “đáng sợ”, dù rất có thể còn trầm trọng hơn trong thời gian tới.

Không khó để có thể đồng cảm với cảm giác đó, bởi một năm trước, tại Diễn đàn Kinh tế Mùa xuân 2012, chính ông Quang Anh đã đưa ra con số ước tính, nếu hạch toán đúng và áp dụng chuẩn quốc tế về phân loại nợ, nợ xấu ngân hàng thực chất sẽ đạt tới mức ít nhất là 10% tổng dư nợ cho vay nền kinh tế, tức khoảng trên 10 tỷ USD, chiếm gần 10% GDP hiện hành của Việt Nam. Cho dù một bức tranh toàn diện về thực trạng nợ xấu ngân hàng chưa bao giờ được đưa ra, thì theo vị chuyên gia này, các con số nói trên cũng đã là một minh chứng mạnh mẽ để giải thích tại sao tín dụng cho nền kinh tế rơi vào đình trệ, thanh khoản hệ thống ngân hàng bất ổn và nền kinh tế chìm sâu hơn trong suy thoái.

Con số rất đáng sợ, song sự giảm mạnh của nợ xấu theo công bố mới nhất lại được cho là... đáng ngờ. Phân tích của TS. Tô Ánh Dương (Viện Kinh tế Việt Nam) cho thấy, với nhiều khoản nợ xấu đã được làm đẹp bằng những khoản vay mới để trả nợ cũ quá hạn và nhờ tăng trưởng tín dụng ảo cuối năm thì tỷ lệ nợ xấu giảm 2% trong 60 ngày đầu năm nay chỉ là giảm số liệu chứ không phải là bản chất.

Nhắc đến số nợ xấu giảm rất nhanh từ mức 8,82% vào cuối tháng 9/2012 xuống còn 6% vào tháng 2/2013, TS. Tô Ngọc Hưng, Giám đốc Học viện Ngân hàng cho rằng đây cũng là vấn đề cần xem xét.

Ông Hưng cũng nhìn nhận, việc nợ xấu giảm chủ yếu do ngân hàng thương mại tăng cường “trích lập” dự phòng và đẩy mạnh xử lý nợ xấu bằng quỹ này, theo đánh giá của Ngân hàng Nhà nước là chưa hoàn toàn chính xác. Bởi chỉ khi ngân hàng thực sự sử dụng quỹ dự phòng rủi

ro để xóa nợ thì nợ xấu mới thực sự được xóa khỏi bảng cân đối của ngân hàng, khi đó giá trị nợ xấu mới giảm.

Tốc độ tăng và mức độ là trầm trọng, nhưng biện pháp nào được coi là hữu hiệu để xử lý nợ xấu trong bối cảnh hiện nay lại là câu hỏi không dễ trả lời, dù đã được bàn thảo "nát nước".

Khẳng định chắc chắn rằng việc xử lý nợ xấu không thể diễn ra trong ngắn hạn, song TS. Tô Ngọc Hưng khá lạc quan khi cho rằng khả năng xử lý toàn bộ nợ xấu của nền kinh tế là tương đối khả quan mà không cần nhiều tới nguồn từ ngân sách cũng như sự hỗ trợ của nước ngoài.

Theo nguyên tắc thị trường thì trước tiên trách nhiệm xử lý nợ xấu thuộc về bản thân các ngân hàng. Đối với ngân hàng, nguồn để xử lý nợ xấu chỉ có thể là khoản trích lập dự phòng rủi ro, tài sản đảm bảo và cuối cùng là vốn tự có, ông Hưng phân tích.

Phân tích 3 kịch bản kinh tế từ phục hồi nhanh chóng, phục hồi dần dần và chưa thoát khỏi tình trạng suy thoái, vị Giám đốc học viện Ngân hàng cho rằng chỉ từ việc xử lý tài sản đảm bảo, ngân hàng đã có thể xử lý được phần lớn số nợ xấu hiện nay.

Điều này cũng có vẻ khá logic với câu trả lời chất vấn đại biểu Quốc hội của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, rằng Chính phủ không dùng tiền ngân sách để xóa nợ cho các ngân hàng.

Tuy nhiên, theo quan điểm của TS. Trịnh Quang Anh thì nguồn tài lực để xử lý nợ xấu trước hết phải là công quỹ quốc gia (nếu không có đủ thì Chính phủ phải đi vay quốc tế), trước khi tính đến chuyện quy kết, trừng phạt những tổ chức, cá nhân cụ thể nào đó đã làm bậy, gây ra hậu quả tệ hại cho nền kinh tế như đã thấy.

Lý do là chính những yếu kém, mất cân đối nội tại của nền kinh tế trong nước do năng lực bất cập trong điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ những năm qua, mới là căn nguyên của thực trạng nợ xấu ngân hàng ngày nay. Nói cách khác, cơ chế dẫn tới sự hình thành “khối u” nợ xấu suy cùng nằm chính ở những khiếm khuyết trong hoạch định và điều hành kinh tế vĩ mô nhiều năm qua. Đây là hệ lụy tất yếu của những sự yếu kém, sơ hở, lơ là hay buông lỏng quản lý, giám sát của bộ máy nhà

nước trong một thời gian dài, bên cạnh nguyên nhân khách quan đến từ môi trường quốc tế bất lợi.

Và như vậy, hiển nhiên Chính phủ (đứng sau trước hết là Ngân hàng Nhà nước) chứ không phải ai khác, vì sự an nguy của hệ thống các tổ chức tín dụng, vì sự ổn định và phát triển của nền kinh tế, phải đứng ra chịu trách nhiệm cắt bỏ khối u ác cũng như ngăn chặn nguy cơ hình thành trở lại khối u mới.

Tác giả này cũng cho rằng, khi thực trạng từng tổ chức tín dụng đã bị phơi bày, thì những “thây ma” phải được “chôn” để tránh làm hoại tử các phần còn lành mạnh khác của cơ thể.

Nhấn mạnh “giải pháp của mọi giải pháp” là vấn đề con người, ông Quang Anh cho rằng, trong khi chưa thể “thay được máu” hoặc thiết lập lại cơ chế “lọc máu” hữu hiệu, thì việc “làm loãng máu” hay “cô lập phần máu độc”, cần thiết phải làm ngay. Đó là công khai minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình, áp dụng tối đa công nghệ thông tin hiện đại trong mọi quy trình tác nghiệp, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro đạo đức có thể phát sinh.

Cuối cùng, ông nhấn mạnh: thông điệp “giải quyết những khó khăn của nền kinh tế Việt Nam nói chung và xử lý nợ xấu nói riêng không chỉ là trách nhiệm của ngành ngân hàng mà là của toàn bộ hệ thống chính trị” mà Ngân hàng Nhà nước mới phát đi đầu năm nay, cần được thấu hiểu và chia sẻ rộng rãi, làm điều kiện tiền đề để Ngân hàng Nhà nước nói riêng, toàn ngành ngân hàng nói chung, có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

(Nguồn: Vneconomy)

II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

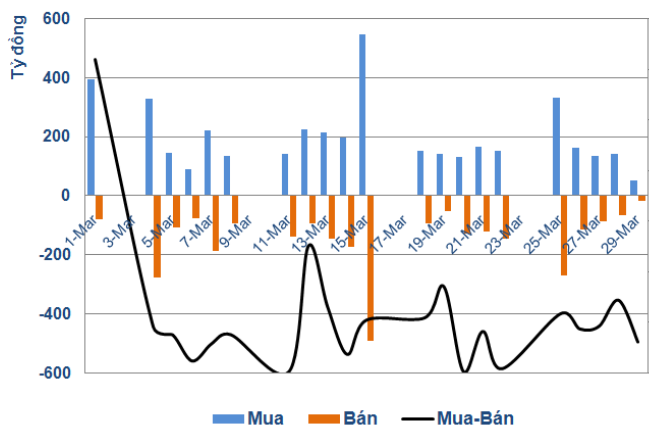
A. Tổng hợp thị trường

Biến động thị trường tháng 03/2013

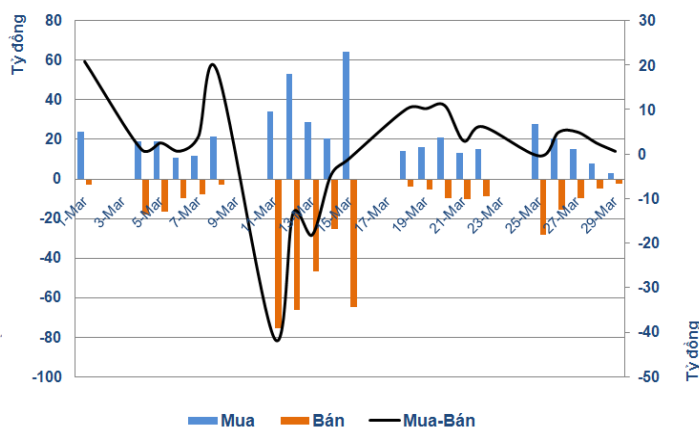
Chỉ tiêu	ĐVT	VN-Index	VN30-Index	HNX-Index	HNX30-Index	UPCOM-Index
Chỉ số đầu tháng	Điểm	477,15	547,70	62,78	122,28	42,07
Chỉ số cuối tháng	Điểm	491,04	552,28	60,25	114,11	41,95
Tăng/giảm chỉ số trong tháng	Điểm	13,89	4,58	-2,53	-8,17	-0,12
Tỷ lệ tăng/giảm chỉ số	%	2,91	0,84	-4,03	-6,68	-0,28
Tổng khối lượng giao dịch	Triệu cổ phiếu	1.032,85	311,34	903,27	662,16	5,83

Giao dịch NĐTNN trên 2 sàn tháng 03/2013

Giao dịch NĐTNN sàn HSX tháng 03/2013



Giao dịch NĐTNN sàn HNX tháng 03/2013

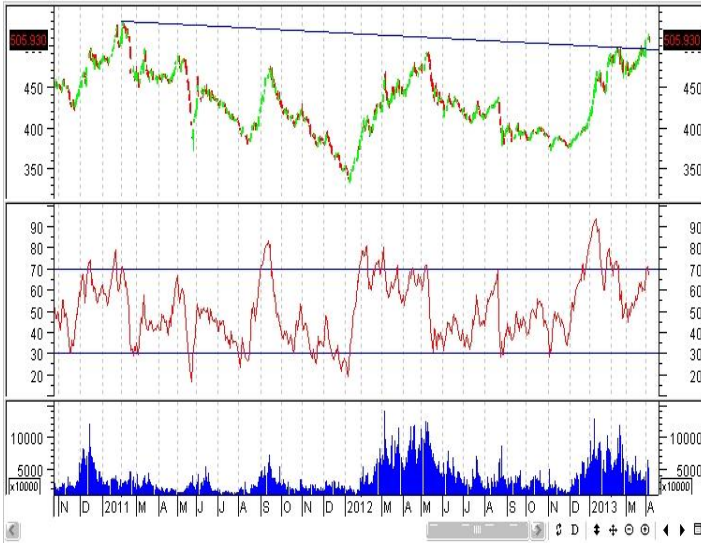


Top 10 mã CP tăng/giảm trên 2 sàn trong tháng 03/2013

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/03 (đồng)	Giá ngày 29/03 (đồng)	Thay đổi (%)
HSX - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG				
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	16.000	24.000	50%
NSC	Công ty cổ phần Giống cây trồng Trung ương	53.500	78.000	46%
HAR	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Bất động sản An Dương Tháo Điền	21.500	29.000	35%
STT	Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist	3.500	4.600	31%
PAC	Công ty Cổ phần Pin Ấc quy Miền Nam	14.500	19.000	31%
GMD	Công ty Cổ phần Gemadept	29.900	39.100	31%
TRA	Công ty Cổ phần TRAPHACO	100.000	130.000	30%
VPK	Công ty Cổ phần Bao bì dầu thực vật	23.500	30.500	30%
OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	49.200	63.000	28%
HTL	Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	4.700	6.000	28%
HSX - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG				
DDM	Công ty Cổ phần Hàng hải Đông Đô	1.300	700	-46%
NKG	Công ty Cổ phần Thép Nam Kim	12.900	7.000	-46%
LIX (*)	Công ty Cổ phần Bột giặt Lix	43.000	30.000	-30%
VNI	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam	6.000	4.300	-28%
TDW	Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức	17.200	12.400	-28%
STG	Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam	21.000	15.300	-27%
VNH	Công ty Cổ phần Thủy hải sản Việt Nhật	3.400	2.600	-24%
HSI	Công ty Cổ Phần Vật tư tổng hợp và Phân bón Hóa sinh	6.900	5.300	-23%
HLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long	7.800	6.100	-22%
PXM	Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2.300	1.800	-22%

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/03 (đồng)	Giá ngày 29/03 (đồng)	Thay đổi (%)
HNX - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG				
TTZ	CTCP Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiên Trung	11.400	22.400	96%
ILC	Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động với Nước ngoài	4.100	6.800	66%
TCT	Công ty Cổ phần Cấp treo Núi Bà Tây Ninh	89.500	142.000	59%
L14	Công ty cổ phần LICOGI 14	5.000	7.900	58%
CAP	Công ty Cổ phần Lâm Nông sản Thực phẩm Yên Bái	39.500	59.000	49%
CJC	Công ty Cổ phần Cơ điện Miền Trung	18.400	25.100	36%
BKC	Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn	9.600	13.000	35%
HHG	Công ty Cổ phần Hoàng Hà	2.300	3.100	35%
QTC	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam	34.500	45.600	32%
VNN	Công ty cổ phần đầu tư Vietnamnet	4.200	5.400	29%
HNX - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG				
HTB	Công ty Cổ phần Xây dựng Huy Thắng	40.000	19.300	-52%
VAT	Công ty Cổ phần Viễn thông Vạn Xuân	7.000	3.600	-49%
SDE	Công ty cổ phần Kỹ thuật Điện Sông Đà	12.500	6.500	-48%
SRA	Công ty Cổ phần Sara Việt Nam	4.400	2.400	-45%
GFC	Công ty Cổ phần Thủy sản Gentraco	4.500	2.600	-42%
LUT	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài	8.100	4.800	-41%
MIM	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Cơ khí	7.200	4.500	-38%
S27	Công ty cổ phần Sông Đà 27	2.500	1.600	-36%
DHI	Công ty cổ phần In Diên Hồng	7.800	5.100	-35%
HPB (*)	Công ty Cổ phần Bao bì PP	15.600	10.600	-32%

(*): cổ phiếu có thực hiện quyền trong tháng

VN - Index**HNX - Index**

Thị trường tháng 03/2013

Hoạt động cơ cấu danh mục của hai quỹ ETF FTSE và Market Vector trong tháng 03 đã tác động mạnh đến thị trường. Trong tháng 03/2013, khối ngoại mua ròng 1.175 tỷ đồng trên sàn HSX trong khi chỉ mua ròng 25 tỷ đồng trên sàn HNX. Khối ngoại mua ròng 3.700 tỷ đồng trên sàn HSX trong 3 tháng đầu năm 2013, cao hơn cả năm 2012.

Trong tháng 03, VN-Index tăng 2,91% đạt 491,04 điểm, HNX giảm 4,03% đạt 60,25 điểm và VN30 tăng 0,84% đạt 552,28 điểm. Trên sàn HSX, khối lượng giao dịch bình quân 49,18 triệu cổ phiếu, giảm đi 34,98% so với tháng 02/2013, đạt giá trị giao dịch trung bình 842,34 tỷ đồng. Sàn HNX, khối lượng giao dịch bình quân 43,01 triệu cổ phiếu, giảm 41,97% so với tháng 02 năm 2013, đạt giá trị giao dịch trung bình 334,70 tỷ đồng.

Nhận định thị trường tháng 04/2013

Vĩ mô, thị trường tháng 04 sẽ diễn biến lạc quan bởi yếu tố dòng tiền và thông tin. Về dòng tiền ngoài vốn ngoại sẽ tiếp tục được đổ vào, thị trường chứng khoán sẽ hấp dẫn dòng vốn nội hơn khi mà lãi suất tiết kiệm giảm từ 8% xuống còn 7,5%, vàng đang sideway đi xuống, bất động sản vẫn khó khăn trong khi đó VN-Index lại vượt qua mốc 500 một cách thuyết phục. Thông tin chỉ số sản xuất công nghiệp PMI tăng lên trên 50 điểm sau khi bị tuột xuống dưới mốc này trong tháng 02, tỷ giá ổn định, dự án 2 tỷ USD của Sam Sung tại khu công nghiệp Yên Bình – Thái Nguyên, tiếp tục xuất siêu trong tháng 03... đều hỗ trợ tích cực cho chứng khoán. Rủi ro của thị trường giai đoạn này đó là CPI tháng 04 sẽ tăng cao do giá xăng dầu, sắt thép và sữa đã tăng, hay đề án thành lập VAMC, gói cứu trợ bất động sản có diễn biến bất ngờ.

Thị trường đóng cửa tháng 03 ở mốc 491 thì phiên giao dịch đầu tháng 04 đã tăng hơn 14 điểm, đóng cửa chỉ số VN-Index đạt 505,81 điểm, chính thức chinh phục mốc kháng cự mạnh, mức kháng cự tâm lý 500 điểm đã tồn tại hơn 2 năm một cách thuyết phục cả về khối lượng và niềm tin: khối lượng tăng 40% mỗi phiên, chỉ số phiên tiếp theo có lúc chạm 515 điểm. Tuy nhiên với cả phiên tăng trước đó, cộng với hai phiên tăng mạnh chỉ số RSI đã vượt vùng quá mua và thị trường cần điều chỉnh, nhà đầu tư cần quan sát khối lượng và chỉ số để có quyết định giải ngân hợp lý. Lực cầu tốt, chỉ số không phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 495 chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư giải ngân với nhận định thị trường sẽ chinh phục được mốc kháng cự 520. Đối tượng giải ngân vẫn là những mã blue chip, cơ bản tốt vì khi kinh tế hồi phục những doanh nghiệp đầu ngành luôn có sự bứt phá so với bức tranh chung của nền kinh tế, và dòng tiền ngoại cũng chỉ giải ngân vào những mã này.

Chỉ số	Kháng cự - Hỗ trợ	Yếu	Mạnh
HSX	Hỗ trợ	500	480
	Kháng cự	520	550
HNX	Hỗ trợ	59	56
	Kháng cự	65	68

B. Thông tin hỗ trợ & tiêu cực

❖ Thông tin hỗ trợ

UBCK khai trương hệ thống giám sát giao dịch chứng khoán

Ngày 19/03, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCK) chính thức khai trương hệ thống giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Hệ thống giám sát giao dịch chứng khoán (Market Surveillance System – MSS) tập trung vào việc giám sát giao dịch chứng khoán thông qua hệ thống giao dịch trên Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh và Sở GDCK Hà Nội.

Hệ thống này sẽ tập trung các cơ sở dữ liệu giao dịch chứng khoán và các dữ liệu liên quan trên các Sở GDCK để phục vụ hiệu quả công tác quản lý giám sát, thống kê và tổng hợp; giúp sớm đưa ra các phân tích về giao dịch chứng khoán trên thị trường, hỗ trợ quản lý và giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường phù hợp với yêu cầu hoạt động và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam, ngày càng tiếp cận với thông lệ và chuẩn mực quốc tế.

Hệ thống giám sát thị trường chứng khoán cung cấp các chức năng chính như: thu thập dữ liệu từ các Sở Giao dịch chứng khoán và Trung tâm Lưu ký chứng khoán; tạo các báo cáo và thống kê xác định trước cho người dùng của hệ thống MSS, kết hợp đưa ra một số cảnh báo dấu hiệu giao dịch bất thường; hỗ trợ cho công tác giám sát giao dịch; hỗ trợ người dùng truy vấn dữ liệu thu thập được phục vụ công tác quản lý giám sát thị trường.

Điểm ưu việt của hệ thống giám sát là cơ sở dữ liệu của toàn ngành chứng khoán được tập trung về một đầu mối để phục vụ hiệu quả hơn công tác thống kê và tổng hợp. Hệ thống MSS đi vào hoạt động trở thành một công cụ hỗ trợ tích cực trong công tác giám sát giao dịch, giúp kịp thời phát hiện các dấu hiệu giao dịch bất thường, xây

dựng hệ thống báo cáo, cảnh báo sớm nhằm ngăn chặn và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm, tăng cường bảo vệ các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.

Vốn ngoại đổ vào TTCK Việt Nam từ đầu năm vượt quá cả năm 2012

Hoạt động cơ cấu danh mục của hai quỹ ETF FTSE và Market Vector trong tháng 03 đã tác động mạnh đến thị trường. Trong tháng 03/2013, khối ngoại mua ròng 1.175 tỷ đồng trên sàn HSX trong khi chỉ mua ròng 25 tỷ đồng trên sàn Hà Nội.

Trong tháng 03/2013, khối ngoại mua ròng mạnh nhất VIC, giá trị mua ròng 254 tỷ đồng trong đó có lệnh mua thỏa thuận gần 4,5 triệu cổ phiếu vào đầu tháng. HPG, GMD được các quỹ ETF tăng tỷ trọng trong danh mục, được khối ngoại mua ròng hơn 160 tỷ đồng trong tháng 03. Các mã khác được khối ngoại giải ngân mạnh (tính theo giá trị giao dịch) còn có MSN, GAS, DPM, HSG, VCB, PPC..

Trong khi đó, CTG bị loại ra khỏi danh mục của FTSE, bị khối ngoại bán ròng 26,7 triệu cổ phiếu trong tháng 3, tương đương bị bán ròng hơn 511 tỷ đồng. Hai mã khác bị bán ròng mạnh là BVH và EIB.

Tính chung trong quý 01/2013, khối ngoại đã mua ròng 3.700 tỷ trên sàn HSX, tương đương mua ròng hơn 160 triệu cổ phiếu, cao hơn cả năm 2012, trong khi mua ròng trên sàn Hà Nội 35 triệu cổ phiếu, tương đương hơn 400 tỷ đồng.

Tính chung 3 tháng đầu năm 2013, khối ngoại đã đổ vào thị trường chứng khoán Việt Nam 4.100 tỷ đồng, tương đương gần 200 triệu USD.

Các cổ phiếu được khối ngoại giải ngân nhiều nhất trong quý 01/2013 là HPG (mua ròng 420 tỷ đồng), tiếp theo là

DPM (mua ròng 395 tỷ đồng), VIC (mua ròng 337 tỷ đồng), GAS, VCB, STB, MBB, HAG...

Trong khi các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh nhất về giá trị trong 3 tháng đầu năm 2013 là CTG (bán ròng 383 tỷ đồng), REE (96 tỷ), EIB (55 tỷ), KDH, DRC, VNM...

Deutsche Bank liên tục trở thành cổ đông lớn các doanh nghiệp Việt Nam

Theo những thông báo mới nhất từ HSX, Deutsche Bank AG từ ngày 15/3 đã trở thành cổ đông lớn tại IJC, GMD và HSG. Trước đó, vào khoảng thời gian tháng 1 - tháng 2/2013, Deutsche Bank AG cũng liên tục trở thành cổ đông lớn tại DRC, DIG, DPM, HPG, VSH và PVD.

Điều này được lý giải bởi lượng tiền mà nhà đầu tư rót vào ETF đã tăng vọt trong giai đoạn đầu năm, khi mà chứng khoán Việt Nam là thị trường tăng trưởng mạnh nhất thế giới. Deutsche Bank hiện là ngân hàng đầu tư quản lý quỹ FTSE Vietnam ETF, quỹ đầu tư theo danh mục chỉ số FTSE Vietnam Index. Với bản chất là một quỹ ETF tổng hợp, FTSE Vietnam ETF không trực tiếp sở hữu bất kỳ cổ phiếu nào trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tuy nhiên, quỹ ETF này vẫn đảm bảo cho nhà đầu tư hiệu suất sinh lời chính xác tuyệt đối so với danh mục tham chiếu, nhờ hợp đồng hoán đổi với Deutsche Bank. Dòng tiền từ nhà đầu tư rót vào ETF đã khiến Deutsche Bank mua thêm hàng loạt cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam và cũng theo đó trở thành cổ đông lớn tại một loạt doanh nghiệp. Cùng với đà tăng của các cổ phiếu trên thị trường chứng khoán và lượng tiền liên tục được rót vào quỹ ETF từ nhà đầu tư, giá trị tài sản của quỹ FTSE Vietnam ETF tính từ đầu năm đến nay đã tăng 128,6 triệu USD, tương ứng tăng 51%.

Chính thức ban hành thông tư ETF áp dụng từ tháng 9/2013

Thông tư 229/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 27/12/2012 đã chính thức hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục (ETF). Thông tư này sẽ có hiệu lực vào ngày 01/09/2013 và cho đến thời điểm đó, UBCK và các bộ ngành liên quan vẫn đang khẩn trương xây dựng cơ sở hạ tầng để cho ra mắt các sản phẩm ETF đầu tiên. Theo yêu cầu của thông tư này chỉ số tham chiếu của quỹ ETF do Sở xây dựng và quản lý, danh mục chứng khoán cơ cấu của quỹ ETF phải bao

gồm 50% số chứng khoán cơ sở hình thành chỉ số tham chiếu.

Vì quỹ ETF là quỹ đầu tư thụ động – chỉ quan tâm làm sao biến động NAV của quỹ diễn biến sát nhất với biến động của chỉ số tham chiếu, nên việc của ETF mua bán cổ phiếu trong danh mục sao cho độ biến động giữa NAV của quỹ và chỉ số tham chiếu ở mức thấp nhất. Việc mua bán chứng chỉ quỹ ETF trên sàn theo thông tư 229 vẫn phải tuân thủ quy định của cổ phiếu niêm yết, đó là giao dịch T+3, được phép giao dịch ký quỹ, không được bán khống, nếu vượt quá 25% số cổ phiếu đang lưu hành của tổ chức phải chào mua công khai...

NĐT nước ngoài không bị hạn chế tỷ lệ sở hữu tại các quỹ ETF nhưng nếu mua các lô ETF dẫn đến vượt quá giới hạn room thì công ty quản lý quỹ phải bán số chứng khoán cơ cấu vượt tỷ lệ sở hữu tối đa và thanh toán tiền cho NĐT đó... Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân không được tham gia góp vốn lập quỹ, mua chứng chỉ quỹ. Trong đợt chào bán lần đầu, mỗi NĐT phải mua tối thiểu 01 lô chứng chỉ quỹ (tối thiểu 100.000 chứng chỉ quỹ). Số lô chào bán thành công phải đạt tối thiểu 10 lô, đảm bảo vốn điều lệ của quỹ không thấp hơn 50 tỷ đồng

Hiện nay, Trung tâm lưu ký đang tích cực chuẩn bị hệ thống để hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy các lô chứng chỉ quỹ ETF, VSD đảm bảo vận hành tốt hệ thống trước khi thông tư 299 có hiệu lực.

❖ Thông tin tiêu cực

Hàng loạt doanh nghiệp “đại gia” bị rơi vào diện cảnh báo. Nguyên nhân do LNST năm 2012 âm

Ngày 29/03/2013, SGDCK Tp.HCM đã có quyết định số 98/2013/QĐ-SGDHCM về việc đưa cổ phiếu của các công ty sau với lý do Lợi nhuận sau thuế/Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ âm năm 2012.

1. Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (Mã CK: KDH), lỗ 55,5 tỷ đồng.
2. Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc-CTCP (Mã CK: KBC), lỗ 434,65 tỷ đồng.
3. Công ty Cổ phần Licogi 16 (mã CK: LCG), lỗ 36,57 tỷ đồng.

4. Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam (mã CK: VOS), lỗ 34,69 tỷ đồng LNST của cổ đông công ty mẹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2012 là lỗ 14,97 tỷ đồng.

Các cổ phiếu nói trên bị đưa vào diện cảnh báo kể từ ngày 02/04/2013

TTCK đang chứng kiến những cuộc rút lui của không ít đại gia

Ngày 20/03, đại hội cổ đông CTCP Chứng khoán Âu Việt (mã AVS) đã thông qua kế hoạch thu gọn hoạt động kinh doanh, thanh lý tài sản, giải thể công ty và hủy niêm yết cổ phiếu trên HNX. AVS đưa ra quyết định rút lui sau gần 6 năm hoạt động với nhiều năm thua lỗ. Với vốn chủ sở hữu tới cuối 2012 là 216 tỷ đồng, giá trị sổ sách AVS đạt 6.000 đồng/cp. Việc giải thể sẽ mang lại cho các cổ đông một khoản tiền khá hơn nhiều so với 4.900 đồng/cp hiện tại và mức hơn 3.000 đồng/cp hồi cuối năm 2012.

Trước đó, hồi đầu năm 2011, giới đầu tư chứng khoán cũng đã chứng kiến chủ đầu tư bán Chứng khoán Vincom (VIX) bán cho ông Nguyễn Đức Thụy (bầu Thụy). Ngay sau khi tiếp quản Chứng khoán Vincom, ông Thụy đã đổi tên công ty thành Chứng khoán Xuân Thành. Tuy nhiên, sau 2 năm, trước tình trạng thua lỗ nặng nề của VIX, bầu Thụy đã tuyên bố rút lui khi đăng ký bán toàn bộ hơn 81% vốn cổ phần đang nắm ở VIX.

Một trường hợp đáng chú ý nữa là sự kiện Chứng khoán Kim Long (KLS), một công ty có mặt từ đầu trên thị trường đang làm ăn ổn bất ngờ tuyên bố rút khỏi thị trường. KLS đã quyết định từ bỏ cái danh CTCK và chuyển đổi thành công ty cổ phần thuần túy trong sự ngỡ ngàng của giới đầu tư. Trong tờ trình đại hội cổ đông 2011 khi đó, KLS cho biết, công ty nhận thức được những thách thức trong hoạt động kinh doanh chứng khoán và cần thiết thay đổi ngành nghề kinh doanh để nắm bắt những cơ hội phát triển trong tương lai.

Hàng loạt CTCK sau đó đã rơi vào khó khăn tận cùng và buộc phải rút gọn hoạt động như CLS, Sao Việt, Liên Việt, An Phát, Đông Dương, Hà Nội... (xin chấm dứt tư cách thành viên 2 sở hoặc/và rút nghiệp vụ môi giới).

Trái với những cú rút khỏi thị trường trong tình trạng "thua lỗ không nhiều", nhiều đại gia chứng khoán đã

phải chấp nhận thua lỗ nặng nề, mất cả vốn do doanh nghiệp hoạt động thua lỗ liên tục trong nhiều năm. Trường hợp "ngã ngựa" đau đớn nhất có lẽ là Chứng khoán Sacombank (SBS). Từ một ông lớn trên TTCK cách đây 2 năm với quy mô vốn lên tới cả ngàn tỷ (đứng thứ 4 về quy mô, thứ 3 về thị phần môi giới), SBS đã đứng trước án "hủy niêm yết bắt buộc" với số âm vốn chủ sở hữu lên tới trên 250 tỷ đồng.

Trường hợp Chứng khoán SME tệ hại không kém. CTCK thuộc топ trên với vốn điều lệ lớn, công nghệ hiện đại này đã bị hủy niêm yết từ tháng 10/2012 và không có lối thoát do hoạt động kém hiệu quả và hàng loạt chiêu trò mà kết quả là những lãnh đạo cao cấp nhất của công ty đã bị bắt và bị khởi tố trong vụ án "lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Rất nhiều các đại gia khác cũng đang âm thầm rút khỏi cuộc chơi khi mà các CTCK của họ gần như còn rất ít dấu tích trên thị trường như: HSSC, TSC, Hamico, Hà Thành, Cao Su, Công Nghiệp... hay thua lỗ nhiều năm liên tiếp như: Tầm Nhìn (lỗ 6 năm liên tiếp), Chứng khoán Navibank (lỗ 5 năm liên tiếp), SVS (lỗ 3 năm liên tiếp)...

Việc nhiều đại gia tìm cách thoát khỏi một môi trường có tính cạnh tranh cao và đang có sự sàng lọc mạnh mẽ như vậy có lẽ là hợp lý. Nó khiến cho các cơ quan quản lý dễ dàng hơn trong công cuộc tái cấu trúc thị trường. Và đây có lẽ cũng là một bài học cho những doanh nhân ưa mạo hiểm, thích chộp cơ hội kinh doanh mà mình không có thể mạnh.

(FPTS tổng hợp)

UBCKNN giải đáp một số thắc mắc của doanh nghiệp liên quan đến việc thực hiện quy định Thông tư 121 về Quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng

Nhằm hướng dẫn doanh nghiệp trong việc thực hiện Thông tư 121 về Quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đã nghiên cứu các thắc mắc của doanh nghiệp và xây dựng Bảng giải đáp thắc mắc theo các nội dung của thông tư. Công ty chứng khoán FPT (FPTS) xin trích dẫn một vài giải đáp trọng yếu của UBCKNN để hỗ trợ công ty đại chúng trong việc thực hiện tốt Thông tư 121, cụ thể như sau:

Nội dung/ vấn đề thắc mắc	UBCKNN Trả lời thắc mắc
<p><u>Về trách nhiệm của cổ đông lớn</u></p> <p>Câu hỏi 1: Theo Điều 4 Thông tư 121: “Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến quyền, lợi ích của công ty và các cổ đông khác” Trong trường hợp cổ đông lớn (ví dụ nắm giữ 40%) phủ quyết tất cả các vấn đề trong ĐHĐCĐ thì công ty đại chúng xử lý như thế nào? Việc đó có được gọi là lợi dụng ưu thế cổ đông lớn không và chứng minh như thế nào? Xử lý ra sao?</p>	<p>Việc biểu quyết và thông qua quyết định của ĐHĐCĐ phải tuân thủ các trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 103 - 105 Luật Doanh nghiệp và quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 121 “<i>cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến quyền, lợi ích của công ty và các cổ đông khác</i>”. Khi công ty có những bằng chứng cụ thể về việc phủ quyết của cổ đông lớn này với mục đích gây tổn hại đến lợi ích của Công ty và của cổ đông khác thì thực hiện giải quyết tranh chấp nội bộ thông qua thương lượng, hòa giải hoặc trọng tài, tòa án theo quy định của pháp luật.</p>
<p><u>Về Điều lệ mẫu công ty đại chúng</u></p> <p>Câu hỏi 2: Công ty đã có Điều lệ. Nay theo quy định tại Điều 5 Thông tư 121 công ty có phải xây dựng lại Điều lệ theo quy định mới không? Nếu xây dựng thì như thế nào? Thời hạn để thay đổi điều lệ theo mẫu Thông tư 121?</p>	<p>Trước đây, theo quy định tại Quy chế quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết trên SGDCK/ TTGDCK ban hành theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC ngày 13/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, các công ty niêm yết phải xây dựng Điều lệ công ty theo Điều lệ mẫu ban hành theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>Tuy nhiên, theo quy định Điều 5 Thông tư 121, các công ty đại chúng khi xây dựng Điều lệ công ty cần tham chiếu Điều lệ mẫu tại Điều lệ công ty. Điều lệ công ty phải đảm bảo nguyên tắc không được trái với các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Thông tư 121 và các văn bản pháp luật khác.</p> <p>Thông tư 121 đã có hiệu lực thi hành từ ngày 17/9/2012. Về thời hạn để thay đổi Điều lệ phù hợp với Thông tư này nên bổ sung trích dẫn theo quy định tại Điều 38 Thông tư này về Tổ chức thực hiện. Trường hợp công ty thực hiện đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng với UBCKNN hoặc đăng ký niêm yết với các SGDCK cần phải có cam kết của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi Điều lệ này tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013.</p>
<p><u>Quy định về mời họp ĐHĐCĐ</u></p> <p>Câu hỏi 3: Liên quan đến thư mời họp ĐHĐCĐ gửi cổ đông, doanh nghiệp không gửi thư mời họp (thư bảo đảm) đến từng địa chỉ cổ đông thay vào đó chỉ gửi email hay gọi điện thoại cho cổ đông có được không?</p>	<p>Công ty đại chúng phải tuân thủ các quy định về trình tự thủ tục mời họp Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Luật Doanh nghiệp. Theo quy định tại Điều 100 Luật Doanh nghiệp, thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ thường trú của tất cả cổ đông có quyền dự họp.</p>
<p><u>Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ</u></p> <p>Câu hỏi 4: Nếu ĐHĐCĐ thường niên tổ chức lần 1 không thành công và phải triệu tập lần 2 và lần 3 thì thời gian triệu tập đại hội cách nhau 01 ngày có hợp lệ không?</p>	<p>Theo quy định tại Điều 102 Luật Doanh nghiệp về điều kiện tổ chức họp ĐHĐCĐ, trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất; Trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai.</p> <p>Việc triệu tập họp ĐHĐCĐ lần 2 và lần 3 cũng phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục mời họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 100 Luật Doanh nghiệp, Khoản 4.2 Điều 7 Thông tư 52 về việc công bố thông tin trên TTCK. Theo</p>

	đó, công ty đại chúng phải gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ cho các cổ đông trước khi khai mạc họp chậm nhất 15 ngày.
<p><u>Thế thức biểu quyết tại ĐHĐCĐ</u></p> <p>Câu hỏi 5: Hiện nay các CTCP thường áp dụng hình thức biểu quyết bằng cách giơ phiếu trong ĐHĐCĐ, hình thức biểu quyết này không có bút tích ghi lại. Như vậy nếu có tranh chấp tại tòa án thì kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu có được công nhận không?</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 5 Điều 103 Luật Doanh nghiệp, việc biểu quyết tại ĐHĐCĐ được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết đã được cấp cho cổ đông khi đăng ký dự họp.</p> <p>Việc công ty không tuân thủ trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ, như trường hợp công ty chỉ áp dụng hình thức giơ phiếu biểu quyết, là không phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Khoản 2 Điều 6 Thông tư 121. Trong trường hợp này, cổ đông có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 107 của Luật Doanh nghiệp</p>
<p><u>Về thành viên HĐQT không điều hành</u></p> <p>Câu hỏi 6: Hiện công ty chúng tôi đang là công ty đại chúng (chưa niêm yết) và không thỏa mãn quy định về số lượng thành viên HĐQT phải là thành viên không điều hành thì công ty tôi có phải điều chỉnh ngay không? Công ty tôi đang có 7 thành viên HĐQT và đều kiêm nhiệm chức danh do HĐQT bổ nhiệm vậy có vi phạm hay không?</p>	<p>Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 121/2012/TT-BTC quy định: “<i>Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành và các thành viên không điều hành, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.</i>”</p> <p>Như vậy, theo quy định này thì công ty đại chúng (không phải là công ty đại chúng quy mô lớn và không phải là công ty niêm yết) sẽ phải đảm bảo có tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên HĐQT không điều hành.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Do vậy, HĐQT có thể bãi nhiệm một số chức danh điều hành của thành viên HĐQT để đảm bảo quy định nêu trên.</p> <p>Thời hạn điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 38 Thông tư này được áp dụng từ kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013</p>
<p><u>Về vấn đề thành viên HĐQT độc lập</u></p> <p>Câu hỏi 7: Đề nghị cho biết quy định "1/3 TV HĐQT độc lập" được quy định tại điều nào của TT 121? Theo quy định thì HĐQT trong các công ty niêm yết và công ty đại chúng quy mô lớn phải có ít nhất 1/3 tổng số thành viên phải là thành viên HĐQT độc lập, điều này là rất khó vì đa số các thành viên HĐQT của công ty đều là cổ đông lớn hoặc liên quan đến cổ đông lớn. - Trong trường hợp công ty đã mời nhưng không có hoặc có ít hơn 1/3 số TV được coi là độc lập tham gia HĐQT thì công ty có bị coi là vi phạm quy định không?</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 2 Điều 30 Thông tư 121 thì cơ cấu TV HĐQT của công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên nắm giữ các chức danh điều hành với các thành viên độc lập, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số TV HĐQT là thành viên độc lập.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Quy định về số TV HĐQT là thành viên độc lập góp phần đảm bảo tính công bằng trong các quyết định của HĐQT, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả các cổ đông. + Từ năm 2007 theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC đã quy định thành phần HĐQT đối với công ty niêm yết là 1/3 TVHĐQT là TV độc lập; + Theo thông lệ quốc tế về các quy tắc quản trị công ty, việc quy định TVHĐQT độc lập đã được áp dụng rộng rãi để đảm bảo tính công bằng, minh bạch trong các quyết định của HĐQT.
<p><u>Về miễn nhiệm, bãi nhiệm TV HĐQT</u></p> <p>Câu hỏi 8: Theo quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, ĐHĐCĐ có quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT. Vậy trong trường hợp có thành viên HĐQT làm đơn xin từ chức thì HĐQT có quyền miễn nhiệm đối với thành viên đó không hay phải chờ ĐHĐCĐ quyết định vấn đề này?</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 Thông tư 121, HĐQT xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm TV HĐQT và trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT.</p> <p>Do đó, HĐQT phải xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục bãi nhiệm, miễn nhiệm đối với thành viên Hội đồng quản trị đảm bảo không trái với các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp thành viên HĐQT làm đơn xin từ chức thì trình tự, thủ tục xử lý phải được quy định rõ trong Cơ chế hoạt động của HĐQT đương nhiệm đã được ĐHĐCĐ thông qua.</p>
<p>Câu hỏi 9: Điều 14 Thông tư 121 có quy định việc xây dựng các quy trình, thủ tục (đề cử, ứng cử, bầu bãi miễn TV HĐQT,...) Vậy bao giờ CTĐC phải</p>	<p>Thông tư 121 đã có hiệu lực thi hành từ ngày 17/9/2012. Để tạo điều kiện cho các công ty đại chúng đỡ tốn kém chi phí cho việc tổ chức ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề theo quy định mới, các công ty đại chúng chưa phải tổ chức</p>

<p>hoàn thành và phải được ĐHĐCĐ gần nhất thông qua hay có thể đề đến ĐHĐCĐ nhiệm kỳ? Có phải công bố các quy định này trên website của CTĐC hay không?</p>	<p>ĐHĐCĐ ngay nếu thấy chưa cần thiết. Tuy nhiên, UBCKNN đề nghị các công ty đại chúng phải đưa các nội dung này vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Điều 38 Thông tư 121 về Tổ chức hoạt động, việc xây dựng các quy trình, thủ tục (đề cử, ứng cử, bầu bãi miễn TV HĐQT.) sẽ được áp dụng từ kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013. + Việc công bố các thông tin liên quan đến Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên thực hiện theo quy định tại Điều 7 và 8 Thông tư 52/2012/TT-BTC về công bố thông tin trên TTCK.
<p><u>Về quy định thành viên BKS</u></p> <p>Câu hỏi 10: Tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư 121 quy định TV Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán. Nhưng tại Khoản 1 Điều 19 Thông tư 121 lại quy định trong Ban kiểm soát có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Đề nghị giải thích. Lộ trình thực hiện?</p>	<p>Tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư 121 quy định thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Và Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 121 quy định trong Ban kiểm soát có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Việc đề ra 2 quy định này nhằm đảm bảo tính độc lập của Ban Kiểm soát, đồng thời đảm bảo Ban kiểm soát có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm để thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT, các cán bộ quản lý và kiểm tra xem xét tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của công ty theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều 21 Thông tư số 121/2012/TT-BTC.</p> <p>Để tạo điều kiện cho các công ty đại chúng đỡ tốn kém chi phí cho việc tổ chức ĐHĐCĐ để bầu lại Ban kiểm soát, UBCKNN đề nghị các công ty đại chúng phải thực hiện bầu Ban kiểm soát theo các quy định tại Thông tư 121 từ kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 theo quy định tại Điều 38 Thông tư này về Tổ chức thực hiện. Trường hợp công ty thực hiện đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng với UBCKNN hoặc đăng ký niêm yết với các SGDCK cần phải có cam kết của Hội đồng quản trị về việc bầu lại Ban kiểm soát tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013</p>
<p><u>Quy định đối với Trưởng BKS</u></p> <p>Câu hỏi 11: Điều 19 Thông tư số 121 quy định Trưởng BKS là người có chuyên môn về kế toán. Xin hỏi: thế nào là “có chuyên môn về kế toán”, quy định cụ thể như thế nào?</p>	<p>Các văn bản pháp luật hiện hành chưa có quy định cụ thể về “<i>chuyên môn về kế toán</i>”, từ ngữ chuyên môn về kế toán là từ chung bao gồm các cấp bậc trình độ khác nhau:</p> <p>Ví dụ: Theo Khoản 1 Điều 57 Luật Kế toán, một trong những tiêu chuẩn và điều kiện để công dân Việt Nam được cấp chứng chỉ hành nghề kế toán là: Có chuyên môn, nghiệp vụ về tài chính kế toán từ trình độ đại học trở lên và có thời gian công tác thực tế về tài chính, kế toán từ 5 năm trở lên.</p> <p>Trong trường hợp này, Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán được hiểu là người đó đã được đào tạo về kế toán và phải có một thời gian công tác thực tế để có hiểu biết về kế toán cả về mặt lý thuyết và về mặt thực tiễn.</p>
<p><u>Cơ chế hoạt động của BKS</u></p> <p>Câu hỏi 12: Khoản 2 Điều 20 Thông tư 121 nên quy định rõ hơn việc công ty đại chúng xây dựng cơ chế nhằm hỗ trợ một cách có hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát. Ai xây dựng, HĐQT hay Ban giám đốc hay bộ phận nào của công ty đại chúng</p>	<p>Về cơ bản, cơ chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được quy định tại Điều 123 và 124 Luật Doanh nghiệp và cụ thể trong Điều lệ mẫu đối với công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư này. Các thành viên của Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và phải chịu trách nhiệm trước cổ đông của công ty về hoạt động giám sát của mình theo quy định tại Điều 21 Thông tư 121.</p> <p>Việc xây dựng cơ chế hoạt động của Ban kiểm soát nên do Hội đồng quản trị phối hợp với Tổng giám đốc điều hành thực hiện, nhằm tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nghĩa vụ kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của công ty một cách hiệu quả, phù hợp với đặc điểm hoạt động của công ty.</p>
<p><u>Quy định về nhiệm kỳ của Giám đốc (Tổng Giám đốc)</u></p> <p>Câu hỏi 13: Hiện nay việc bổ nhiệm Giám</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 2 Điều 116 Luật Doanh nghiệp, nhiệm kỳ của Giám đốc/Tổng giám đốc tại các công ty cổ phần không quá 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>

<p>đốc/Tổng giám đốc thường có thời hạn là 5 năm. Tuy nhiên tại Điều 30 Điều lệ mẫu tại Phụ lục Thông tư 121/2012/TT-BTC quy định nhiệm kỳ của Giám đốc/Tổng giám đốc là 3 năm. Vậy quy định này có bắt buộc không? Cơ sở căn cứ của quy định này là gì?</p>	<p>Việc giới hạn nhiệm kỳ 3 năm và có thể được tái bổ nhiệm đối với của Giám đốc/Tổng giám đốc tại Điều 30 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 121 là không trái với quy định của Luật Doanh nghiệp. Đồng thời, nội dung này còn mang tính định hướng, hướng dẫn đối với các công ty đại chúng khi xây dựng Điều lệ công ty, tạo động lực cho Giám đốc/Tổng Giám đốc điều hành công việc hiệu quả và vì lợi ích của công ty.</p>
<p><u>Quy định về quy chế nội bộ về quản trị công ty</u></p> <p>Câu hỏi 14: Thông tư số 121 đã có hiệu lực, vậy có bắt buộc công ty đại chúng phải xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty để áp dụng ngay không? Quy chế này có thông qua ĐHĐCĐ không? Quy chế này điều chỉnh các vấn đề của ĐHĐCĐ thì có bị trái với nguyên tắc phân quyền không?</p>	<p>Việc xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty áp dụng đối với các công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết theo quy định tại Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 121/2012/TT-BTC. Cụ thể, theo quy định tại Điều 31 Thông tư này, Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo các nguyên tắc và quy định hiện hành về quản trị công ty. Do đó, trường hợp các quy định tại Quy chế này trái với các quy định hiện hành về quản trị công ty thì các quy định đó bị vô hiệu hóa.</p> <p>Công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết phải áp dụng Quy chế này từ kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 theo quy định tại Điều 38 Thông tư này về Tổ chức thực hiện.</p>

Để xem đầy đủ Bảng giải đáp thắc mắc các doanh nghiệp của UBCKNN liên quan đến việc thực hiện văn bản Luật chứng khoán, Quý Doanh nghiệp có thể tham khảo tại địa chỉ sau:

http://www.ssc.gov.vn/portal/page/portal/ubck/1096905?pers_id=1095341&folder_id=&item_id=32334858&p_detail_s=1

(Nguồn: UBCK)

Các thương vụ M&A nổi bật trong năm 2012

Cùng với đỉnh điểm khó khăn về kinh tế, năm 2012 chứng kiến hàng loạt các thương vụ M&A lớn trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tài chính.

M&A trong lĩnh vực Ngân hàng

Làn sóng mua bán, sáp nhập trong lĩnh vực ngân hàng Việt Nam trong năm 2012 đã diễn ra khá sôi động và đa màu sắc với những thương vụ đáng chú ý đại diện cho các màu sắc M&A khác nhau.

Thương vụ sáp nhập 3 ngân hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn (SCB), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Tín Nghĩa (TinNghiaBank) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đề Nhất (Ficombank) là thương vụ M&A mang màu sắc “cơ cấu”. Thương vụ Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội (Habubank) sáp nhập vào Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB), mặc dù cũng có chút hơi hướng “cơ cấu” nhưng về cơ bản thể hiện màu sắc thương mại của một M&A thân thiện. Thương vụ Ngân hàng Eximbank đại diện cho nhóm cổ đông lớn mua thầu tóm Sacombank mang màu sắc thương mại M&A thù nghịch.

Thương vụ Mizuho Corporate Bank mua 15% cổ phần của Vietcombank với giá 567 triệu USD và Tokyo-Mitsubishi UFJ mua 20% cổ phần của Vietinbank với giá 743 triệu USD mang màu sắc M&A chiến lược trên cơ sở “thân thiện” và được coi là những mega deals (thương vụ lớn) về M&A trong lĩnh vực ngân hàng tại Việt Nam.

Dự báo trong năm 2013, mua bán sáp nhập trong lĩnh vực Ngân hàng vẫn tiếp tục sôi động.

M&A trong lĩnh vực Bất động sản

Tháng 03/2012 thị trường bất động sản ghi nhận thương vụ M&A đình đám nhất trong năm đó là công ty Daewoo E&C Hàn Quốc đã bán 70% cổ phần trong khách sạn Daewoo cho Công ty Điện tử Hanel. Với 30% cổ phần nắm giữ từ trước, Hanel đã trở thành đơn vị sở hữu 100% cổ phần tại Daewoo Hotel Hà Nội. Dù trước đó Lotte và Daewoo đã có bản ghi nhớ với khoản tiền 110 triệu USD để mua lại toàn bộ 70% cổ phần này từ Daewoo. Tuy nhiên, Hanel đã vượt qua Lotte để trở thành ông chủ mới của khách sạn Daewoo với giá đề nghị của Hanel chỉ 90 triệu USD và một số điều khoản ưu tiên khác. Tháng 07/2011 Hanel đã dùng quyền ưu tiên của mình để mua lại toàn bộ 70% cổ phần trên với trị giá khoảng 100 triệu USD.

Hiện Daewoo còn được biết đến với nhiều dự án bất động sản và nhà thầu lớn. Daewoo cũng đã mua lại từ 4 đối tác khác của Hàn Quốc để trở thành chủ dự án Tây Hồ Tây 217 ha, tổng thầu chính dự án Daewoo Cleve tại Văn Phú, Hà Đông,...

Vào cuối tháng 11, Quỹ VinaCapital Việt Nam Opportunity Fund (VOF) đã thuê công ty tư vấn bất động sản Jones Lang LaSalle rao bán 50% cổ phần trong khách sạn Metropole Hà Nội, tương đương giá trị sổ sách 58,7 triệu USD.

Tháng 10/2012 vừa qua, Vinaconex đã hoàn tất chuyển nhượng 3,75 triệu cổ phiếu (tương đương 25% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần đầu tư và Phát triển Đô thị Vinaconex Hoàng Thành (Vinaconex Hoàng Thành), chủ đầu tư dự án Park City tại quận Hà Đông (Hà Nội). Vinaconex không tiết lộ đơn vị mua lại.

Sôi động trong các lĩnh vực khác

Đầu tháng 10, Tập đoàn Masan đã công bố việc mua lại 40% cổ phần của CTCP Việt Pháp sản xuất thức ăn gia súc (Proconco) từ phía Prudential. Đây là thương vụ M&A thứ 3 có liên quan đến Masan Consumer trong 2 năm qua sau thương vụ phát hành 10% cổ phần cho KKR và thầu tóm Vinacafe Biên Hòa. Giá trị của thương vụ này là 96 triệu USD, qua đó định giá nhà sản xuất cám Con Cò ở mức 240 triệu USD. Proconco hiện là doanh nghiệp có thị phần lớn thứ 2 trong lĩnh vực thức ăn gia súc với doanh thu năm 2011 đạt hơn 12.000 tỷ đồng.

Sau thương vụ này thì Masan Consumer vẫn còn rất nhiều tiền mặt sẵn sàng cho việc tìm kiếm các thương vụ M&A mới. Đầu tháng 11, công ty đã mua thêm hơn 2,5% cổ phần của Vinacafe Biên Hòa.

Sau khi rót 93 triệu USD mua 25% cổ phần của PVI trong năm ngoái, hãng bảo hiểm Đức Talanx tiếp tục rót thêm 27 triệu USD (560 tỷ đồng) nữa để tăng tỷ lệ nắm giữ lên 31,8%. Điểm đáng chú ý là Talanx đã chấp nhận mua cổ phiếu với giá cao hơn gấp đôi so với thị giá cổ phiếu PVI trên sàn. Tổng cộng Talanx đã rót hơn 2.400 tỷ đồng (120 triệu USD) để mua 74,5 triệu cổ phiếu PVI. Trong khi đó, lượng cổ phiếu này theo thị giá chỉ có giá trị hơn 1.100 tỷ đồng.

Cũng trong lĩnh vực bảo hiểm, hãng bảo hiểm Australia IAG đã bỏ ra khoảng 21 triệu USD để mua 30% cổ phần của CTCP Bảo hiểm AAA. IAG có dự định nâng tỷ lệ nắm giữ tại AAA lên 49% khi điều kiện cho phép.

Cuối tháng 11, một công ty Singapore là Panga Holdco đã bỏ ra gần 180 tỷ đồng để mua lại hơn 23,3% cổ phần của CTCP Gò Đàng (AGD). Các thông tin về nhà đầu tư này vẫn chưa được công bố ngoại trừ việc AGD mới bầu 2 người nước ngoài vào Hội đồng quản trị công ty. Mặc dù chỉ là một công ty có quy mô trung bình trong ngành thủy sản nhưng AGD lại có được lợi nhuận lớn và tỷ suất lợi nhuận cao.

Với xu thế mạnh mẽ về M&A trên thế giới và Việt Nam trong bối cảnh kinh tế khó khăn và nhiều biến động, trong năm 2013 doanh nghiệp dù đang hoạt động tốt hay đang có khó khăn về tài chính hoàn toàn có thể cân nhắc để tham gia thị trường này, tìm kiếm lựa chọn tốt nhất cho hoạt động kinh doanh của mình cũng như lợi ích cao nhất cho các chủ sở hữu.

(Nguồn: FPT)

DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- Tư vấn cổ phần hóa
- Tư vấn chào bán chứng khoán
- Tư vấn phát hành
- Tư vấn niêm yết
- Tư vấn tái cấu trúc vốn
- Tư vấn bảo lãnh phát hành
- Tư vấn lập dự án đầu tư
- Tư vấn thẩm định dự án đầu tư
- Tư vấn định giá
- Dịch vụ rà soát đặc biệt
- Tư vấn dự báo tài chính
- Tư vấn Mua bán và Sáp nhập DN
- Tư vấn hoàn thiện DN
- Tư vấn Quan hệ nhà đầu tư

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM CỦA FPTS

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin liên quan có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.